

ĐẢNG ỦY CCQ TỈNH BẮC GIANG
ỦY BAN KIỂM TRA
*

Số 78 - QĐ/UBKT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Bắc Giang, ngày 6 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Quy trình tiến hành công tác kiểm tra, giám sát
và thi hành kỷ luật đảng của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Các cơ quan tỉnh

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 30-QĐ/TW ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Quy trình công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng của UBKT Tỉnh ủy ban hành kèm theo Quyết định số 232-QĐ/UBKTTU, ngày 10/5/2019 và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Đảng ủy Các cơ quan tỉnh, nhiệm kỳ 2015- 2020,

ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này các quy trình tiến hành công tác kiểm tra, giám sát; xem xét, thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Các cơ quan tỉnh.

Điều 2: Các đồng chí uỷ viên, cán bộ Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở, UBKT Đảng ủy cơ sở có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đồng chí TT Đảng ủy (báo cáo),
- Các chi, đảng bộ cơ sở (t/h),
- UBKT các đảng uỷ cơ sở (t/h),
- Các đồng chí thành viên UBKT Đảng ủy,
- Cán bộ, chuyên viên Cơ quan UBKT Đảng ủy,
- Lưu VT, UBKT.

T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM



Vương Đức Đông

QUY TRÌNH

**tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Các cơ quan tỉnh
(ban hành kèm theo Quyết định số 78-QĐ/UBKTĐU ngày 6/6/2019
của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Các cơ quan tỉnh)**

I. Quy trình kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm

BUỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ kết quả giám sát, nắm tình hình thực tế qua các kênh thông tin, xác định dấu hiệu vi phạm, Thường trực UBKT báo cáo, đề xuất Chủ nhiệm về tổ chức đảng, đảng viên cần kiểm tra; nội dung, kế hoạch kiểm tra, dự kiến Tổ kiểm tra.
2. Thường trực UBKT Đảng ủy xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. Trước khi ban hành quyết định kiểm tra nếu thấy cần thiết Thường trực UBKT có thể trao đổi với đại diện tổ chức đảng có liên quan về đảng viên được kiểm tra để thống nhất bước đầu về nội dung, đối tượng, thời gian, phương pháp tiến hành cuộc kiểm tra.
3. Tổ kiểm tra phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo giải trình về các nội dung kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu cần thiết phục vụ việc kiểm tra.

BUỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra; đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên được kiểm tra và đảng viên được kiểm tra để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch trình tiến hành; yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình các nội dung kiểm tra; yêu cầu cung cấp tài liệu và cử cán bộ phối hợp trong quá trình kiểm tra.
2. Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh.
 - Thu thập và nghiên cứu tài liệu, văn bản, chứng cứ; nghiên cứu báo cáo giải trình của tổ chức đảng hoặc đảng viên được kiểm tra; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.
 - Nếu cần bổ sung nội dung kiểm tra hoặc giám định kỹ thuật, chuyên môn thì tổ kiểm tra báo cáo Chủ nhiệm UBKT xem xét, quyết định.
 - Tổ kiểm tra trao đổi với đại diện tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra về những nội dung cần giải trình, bổ sung, làm rõ.
 - Trường hợp Tổ kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật thì Tổ kiểm tra báo cáo Chủ nhiệm UBKT cho tiến hành thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (gọi tắt là quy trình kép).
3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức và chủ trì hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó tổ chức, chủ trì, ghi biên bản).

- Nội dung: Tổ kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra báo cáo giải trình; hội nghị thảo luận.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đối tượng được kiểm tra trình bày báo cáo kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; hội nghị thảo luận và bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (gọi tắt là quy trình kép).

- Thành phần tham dự: đảng viên của tổ chức đảng được kiểm tra, các thành viên của cấp ủy hoặc tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra; tổ kiểm tra.

Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, tổ kiểm tra báo cáo chủ nhiệm quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị.

4. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh nội dung chưa rõ; trao đổi với đối tượng được kiểm tra và đại diện tổ chức đảng có liên quan về kết quả thẩm tra, xác minh nội dung chưa rõ và chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo Chủ nhiệm UBKT trước khi trình UBKT Đảng ủy.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện UBKT nghe đảng viên được kiểm tra trình bày ý kiến trước khi trình UBKT.

BUỚC KẾT THÚC

1. UBKT Đảng uỷ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra. Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì mời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, đại diện cấp ủy quản lý đảng viên vi phạm dự hội nghị UBKT; tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- UBKT thảo luận, kết luận; biểu quyết, quyết định kỷ luật hoặc đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh kết luận kiểm tra, trình Thường trực UBKT ký, ban hành.

3. Đại diện UBKT và Tổ kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra và công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến đối tượng kiểm tra và tổ chức đảng có liên quan.

4. Tổ kiểm tra trao đổi rút kinh nghiệm cuộc kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ; giám sát việc chấp hành kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật của UBKT hoặc của cấp trên.

II. Quy trình kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; kiểm tra việc thi hành kỷ luật đảng; kiểm tra tài chính đảng, thu nộp và sử dụng đảng phí đối với tổ chức đảng cấp dưới

BUỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm của UBKT Đảng ủy, Thường trực UBKT xây dựng kế hoạch, ra quyết định kiểm tra, dự kiến Tổ kiểm tra.

2. Tổ trưởng kiểm tra phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; đề cương báo cáo tự kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu cần thiết phục vụ cho việc kiểm tra.

BƯỚC TIỀN HÀNH

1. Tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra; yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình, cung cấp tài liệu cho đoàn và cử cán bộ phối hợp với Tổ kiểm tra; chỉ đạo các tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện.

Thành phần: Thường trực UBKT, Tổ kiểm tra, tổ chức đảng được kiểm tra. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì Tổ trưởng Tổ kiểm tra báo cáo Chủ nhiệm xem xét, quyết định.

2. Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập và nghiên cứu tài liệu, văn bản, chứng cứ; nghiên cứu báo cáo của tổ chức đảng được kiểm tra; làm việc với các tổ chức đảng và đảng viên có liên quan; kiểm tra một số tổ chức đảng cấp dưới của tổ chức đảng được kiểm tra.

Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì Tổ trưởng Tổ kiểm tra báo cáo Chủ nhiệm xem xét, quyết định.

- Trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung cần bổ sung vào báo cáo (nếu có).

3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản).

- Nội dung: Tổ kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo giải trình; hội nghị thảo luận và kiến nghị, đề xuất.

- Thành phần: Tổ kiểm tra và các thành viên của tổ chức đảng được kiểm tra (*đối với chi bộ cơ sở: Toàn thể cấp ủy viên; Đảng ủy cơ sở: Ban thường vụ cấp ủy hoặc bí thư và phó bí thư ở nơi không có ban thường vụ; UBKT đảng uỷ cơ sở: Toàn thể thành viên UBKT*).

Tùy nội dung, đối tượng được kiểm tra, trưởng Tổ kiểm tra xin ý kiến Chủ nhiệm quyết định tổ chức hội nghị, thành phần các hội nghị.

4. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra về kết quả thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ và chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo Chủ nhiệm trước khi trình UBKT quyết định.

Trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý nhưng tổ chức đảng cấp dưới không xử lý thì đại diện UBKT nghe tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình UBKT.

BƯỚC KẾT THÚC

1. UBKT Đảng ủy xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng được kiểm tra. Trường hợp tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật nhưng không kỷ luật hoặc kỷ luật không đúng mức thì mời đại diện tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật tại hội nghị UBKT.

- UBKT thảo luận và kết luận: biểu quyết quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định hình thức kỷ luật đối với các trường hợp xử lý không đúng mức; thi hành hoặc đề nghị thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm nhưng không xử lý (nếu có).

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật; báo cáo Chủ nhiệm cho ý kiến để hoàn chỉnh văn bản trước khi trình UBKT ký, ban hành.

3. Tổ kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra đến tổ chức đảng được kiểm tra.

4. Tổ kiểm tra trao đổi rút kinh nghiệm cuộc kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ; giám sát việc chấp hành kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật của UBKT hoặc của cấp trên.

III. Quy trình giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng và đảng viên

BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm của UBKT Đảng ủy, Thường trực UBKT xây dựng kế hoạch, ra quyết định giám sát, thành lập tổ giám sát.

2. Tổ giám sát phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; xây dựng lịch giám sát; đề cương báo cáo tự giám sát; chuẩn bị các văn bản, tài liệu cần thiết phục vụ cho việc giám sát.

BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ giám sát làm việc với tổ chức đảng hoặc đại diện tổ chức đảng có đảng viên được giám sát để triển khai quyết định, kế hoạch giám sát; thống nhất lịch giám sát; yêu cầu tổ chức đảng hoặc đảng viên được giám sát chuẩn bị báo cáo tự giám sát, cung cấp các văn bản, tài liệu liên quan và cử cán bộ phối hợp.

2. Tổ giám sát nhận, nghiên cứu báo cáo tự giám sát và các văn bản, tài liệu liên quan do tổ chức đảng hoặc đảng viên được giám sát cung cấp; tiến hành làm việc với các tổ chức đảng và đảng viên có liên quan để nghe báo cáo về nội dung giám sát; dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

3. Tổ giám sát yêu cầu tổ chức đảng được giám sát hoặc tổ chức đảng có đảng viên được giám sát tổ chức và chủ trì hội nghị (*bíên bản hội nghị do tổ chức đảng được giám sát hoặc tổ chức đảng có đảng viên được giám sát ghi*):

- Nội dung: Tổ giám sát trình bày dự thảo báo cáo kết quả giám sát; hội nghị thảo luận và đề nghị.

- Thành phần: Tổ giám sát; tổ chức đảng được giám sát hoặc tổ chức đảng có đảng viên được giám sát; đảng viên được giám sát; tổ chức, cá nhân có liên quan (*Tuỳ vào nội dung, đối tượng và tình hình thực tế, Tổ trưởng giám sát báo cáo Chủ nhiệm quyết định thành phần dự hội nghị cho phù hợp*)

4. Tổ giám sát hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát, xin ý kiến chủ nhiệm trước khi trình UBKT về kết quả giám sát.

BUỚC KẾT THÚC

1. UBKT Đảng uỷ xem xét, quyết định:

- Tổ giám sát báo cáo kết quả giám sát; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng hoặc đảng viên được giám sát.

- Uỷ ban thảo luận và kết luận. Qua xem xét kết quả giám sát, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm thì UBKT xem xét, quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng hoặc đảng viên.

2. Tổ giám sát hoàn chỉnh thông báo kết quả giám sát, trình Thường trực Uỷ ban ký, ban hành.

3. Tổ giám sát thông báo kết quả giám sát đến tổ chức đảng hoặc đảng viên được giám sát; đôn đốc việc thực hiện.

4. Tổ giám sát họp rút kinh nghiệm; lập và lưu trữ hồ sơ.

IV. Quy trình xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng uỷ quản lý

BUỚC CHUẨN BỊ

Căn cứ vào kết luận về những vi phạm của cấp có thẩm quyền; kết luận kiểm tra hoặc giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại của UBKT Đảng uỷ đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng uỷ quản lý có vi phạm; tổ kiểm tra (được UBKT phân công) xây dựng kế hoạch; phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; chuẩn bị các tài liệu cần thiết liên quan đến việc kiểm tra.

BUỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đại diện tổ chức đảng có đảng viên vi phạm để triển khai kế hoạch thực hiện; thống nhất lịch tiến hành, yêu cầu tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện; yêu cầu đảng viên vi phạm chuẩn bị bản tự kiểm điểm theo nội dung vi phạm đã được kết luận.

2. Tổ kiểm tra nghiên cứu bản tự kiểm điểm của đảng viên vi phạm; trao đổi với đảng viên vi phạm những nội dung cần bổ sung vào bản tự kiểm điểm (nếu có).

3. Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức và chủ trì hội nghị (*hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản*):

- Nội dung: Tổ kiểm tra thông báo kết luận của cấp có thẩm quyền về những vi phạm của đảng viên; đảng viên vi phạm đọc bản tự kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật. Hội nghị thảo luận, bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật.

+ Hội nghị chi bộ gồm: Tổ kiểm tra; toàn thể đảng viên trong chi bộ; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên có liên quan.

+ Hội nghị cấp ủy, tổ chức đảng có đảng viên vi phạm là thành viên gồm: Các thành viên của cấp ủy hoặc tổ chức đảng có đảng viên vi phạm là thành viên; tổ kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên.

(*Tùy theo nội dung, tính chất vi phạm, tổ kiểm tra báo cáo chủ nhiệm quyết định thành phần dự hội nghị của các tổ chức đảng phù hợp*).

4. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ (nếu cần); chuẩn bị báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, báo cáo chủ nhiệm trước khi trình Ủy ban. Trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền kỷ luật của Ủy ban, thì đại diện Ủy ban nghe đảng viên có vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban Kiểm tra.

BUỚC KẾT THÚC

1. UBKT Đảng uỷ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng có liên quan và của đảng viên vi phạm.

- Đảng viên có vi phạm đọc kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên có vi phạm trình bày ý kiến.

- UBKT thảo luận và kết luận; biểu quyết quyết định hoặc đề nghị cấp trên thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm theo thẩm quyền.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo, thông báo kết luận và quyết định kỷ luật của UBKT trình chủ nhiệm ký ban hành.

3. Đại diện UBKT công bố thông báo kết luận, quyết định kỷ luật đến đảng viên và tổ chức đảng có liên quan để chấp hành; đôn đốc việc thực hiện.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và lưu trữ hồ sơ.

V. Quy trình giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng hoặc đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng uỷ quản lý

BUỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ vào đơn tố cáo và kết quả làm việc với người tố cáo, Chủ nhiệm UBKT chỉ đạo xây dựng kế hoạch giải quyết tố cáo và dự kiến tổ giải quyết tố cáo (*nếu cần bổ sung thành viên tổ kiểm tra ở các cơ quan khác có liên quan đến nội dung tố cáo thì Chủ nhiệm UBKT trao đổi trước khi thành lập tổ kiểm tra*)

2. Thường trực UBKT thảo luận, xem xét, ban hành quyết định kiểm tra và duyệt kế hoạch kiểm tra.

3. Tổ trưởng tổ kiểm tra phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị văn bản tài liệu cần thiết phục vụ việc kiểm tra.

BUỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đại diện tổ chức đảng có liên quan và đảng viên hoặc tổ chức đảng bị tố cáo để thông báo quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất

lịch tiến hành; yêu cầu tổ chức đảng hoặc đảng viên bị tố cáo chuẩn bị báo cáo giải trình các nội dung bị tố cáo, cung cấp tài liệu, cử cán bộ phối hợp giải quyết.

2. Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập nghiên cứu văn bản, thông tin, tài liệu, chứng cứ; nghiên cứu báo cáo giải trình của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị tố cáo; làm việc với người tố cáo, các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Nếu cần bổ sung nội dung kiểm tra hoặc giám định kỹ thuật, chuyên môn thì Tổ trưởng báo cáo Chủ nhiệm UBKT xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra trao đổi với tổ chức đảng hoặc đảng viên bị tố cáo những vấn đề cần bổ sung, làm rõ.

3. Tổ chức hội nghị ở các tổ chức đảng có liên quan (*Hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó tổ chức, chủ trì, ghi biên bản*).

* Nội dung: Tổ kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; tổ chức đảng hoặc đảng viên bị tố cáo giải trình; hội nghị thảo luận và kiến nghị.

* Thành phần:

- Đối với tố cáo tổ chức đảng: Tổ kiểm tra; toàn thể thành viên của tổ chức đảng bị tố cáo; đại diện tổ chức đảng cấp trên.

- Đối với tố cáo đảng viên: Đảng viên bị tố cáo; tổ chức đảng mà đảng viên bị tố cáo là thành viên; đại diện tổ chức đảng cấp trên của đảng viên bị tố cáo.

Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, tổ trưởng kiểm tra báo cáo chủ nhiệm để quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị.

4. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung cần thiết; chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo chủ nhiệm trước khi trình UBKT.

BUỚC KẾT THÚC

1. UBKT Đảng uỷ xem xét, quyết định:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị tố cáo và tổ chức đảng có liên quan.

- UBKT thảo luận và kết luận. (*Nếu khuyết điểm vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật, thì UBKT kết luận và giao cho tổ kiểm tra chỉ đạo, đôn đốc thực hiện theo quy trình xử lý kỷ luật của Đảng*).

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh kết luận giải quyết tố cáo trình Thường trực Uỷ ban ký, ban hành.

3. Tổ kiểm tra thông báo kết luận giải quyết tố cáo đến tổ chức đảng hoặc đảng viên bị tố cáo và tổ chức đảng có liên quan; đôn đốc việc thực hiện kết luận. Đồng thời thông báo kết quả giải quyết tố cáo cho người tố cáo biết bằng hình thức thích hợp.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

VI. Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với đảng viên

BUỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ đơn khiếu nại, kết quả làm việc với tổ chức đảng cấp dưới đã giải quyết khiếu nại, hoặc xử lý kỷ luật; người khiếu nại và các thông tin tài liệu thu

thập được có liên quan, Chủ nhiệm UBKT ra quyết định, kế hoạch giải quyết khiếu nại, thành lập tổ giải quyết khiếu nại.

2. Tổ trưởng tổ kiểm tra phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; chuẩn bị văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

BUỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đại diện cấp ủy cấp dưới đã giải quyết khiếu nại, hoặc xử lý kỷ luật đảng viên để triển khai quyết định kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch tiến hành và yêu cầu cung cấp tài liệu (*Hồ sơ kỷ luật hoặc hồ sơ giải quyết khiếu nại...*) và cử cán bộ phối hợp giải quyết.

2. Tổ kiểm tra làm việc với:

- Người khiếu nại và tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật hoặc giải quyết khiếu nại để làm rõ các điểm khác nhau giữa nội dung khiếu nại kỷ luật với quyết định kỷ luật; về tư cách, phẩm chất của người khiếu nại từ sau khi bị kỷ luật đến thời điểm giải quyết khiếu nại.

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan để thu thập, nghiên cứu tài liệu.

Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3. Tổ chức hội nghị (*Hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản*).

- Nội dung: Tổ kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh (*bằng văn bản*) và trao đổi những nội dung liên quan; hội nghị thảo luận và đề nghị, hoặc bỏ phiếu đề nghị chuẩn y, thay đổi, xóa bỏ hình thức kỷ luật đã áp dụng (*Nếu có tình tiết mới dẫn đến thay đổi bản chất vụ việc, dự kiến có thể phải thay đổi hình thức kỷ luật*).

- Thành phần hội nghị: Toàn bộ thành viên của cấp ủy đã ra quyết định kỷ luật, hoặc đã giải quyết khiếu nại kỷ luật cuối cùng (*Đảng uỷ hoặc chi uỷ cơ sở*) và tổ kiểm tra. Tuỳ nội dung, đối tượng kiểm tra, tổ trưởng kiểm tra báo cáo chủ nhiệm để quyết định mời thêm thành phần liên quan dự hội nghị.

4. Tổ kiểm tra làm việc với người khiếu nại; tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (*nếu có*); chuẩn bị báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại, báo cáo chủ nhiệm, trước khi trình UBKT.

BUỚC KẾT THÚC

1. UBKT Đảng uỷ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại; trình bày đầy đủ ý kiến của người khiếu nại; ý kiến và đề nghị của tổ chức đảng cấp dưới.

- Uỷ ban thảo luận, kết luận và quyết định bằng hình thức bỏ phiếu kín theo quy trình xử lý kỷ luật đối với đảng viên.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo, quyết định giải quyết khiếu nại, trình Thường trực Uỷ ban ký, ban hành.

3. Tổ kiểm tra thông báo kết quả giải quyết khiếu nại đến người khiếu nại và tổ chức đảng có liên quan.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập và lưu trữ hồ sơ.